

Bản án số: 142/2019/HS-ST

Ngày: 07/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tám

2. Ông Đặng Song Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyên - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2019/HSST ngày 12 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2019/QĐXX–HS ngày 24 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Bùi Văn Th, sinh năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 301 Lô A1 T4 chung cư 189B Q, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không cố định; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: 0/12; Nghề nghiệp: Đi biển; Cha là Bùi Văn H, sinh năm: 1957 và mẹ là Nguyễn Thị N, sinh năm: 1957; bị cáo là con thứ nhất; Vợ là Võ Thị Kim Đ, sinh năm: 1990 (đã ly hôn), bị cáo có 01 con là Bùi Thanh T, sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Nhân thân: Ngày 16/12/2013, Ủy ban nhân dân huyện Long Điền ra Quyết định số 3829/QĐ-UBND áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục Lao động và dạy nghề tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, thời gian 24 tháng.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 28 tháng 3 năm 2019, nhưng được đưa vào Cơ sở tư vấn và điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Đến ngày 19/4/2019, Bùi Văn Th bị bắt tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05^h00' ngày 28/3/2019, tại nhà số 754 đường G, Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Công an Phường M, thành phố V đã bắt quả tang Bùi Văn Th đang tàng trữ 01 gói nylon, hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu, trong suốt và Th khai là ma túy tổng hợp, tên gọi khác hàng Đá.

Ngay khi bị bắt, do Th không biết viết nên anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1996, chỗ ở: 796 đường G, Phường M, thành phố V viết thay theo lời khai của Th như sau: Th sử dụng ma túy tổng hợp loại hàng Đá từ năm 2009 đến nay. Th đã 02 lần cai nghiện tại thị xã Phú Mỹ (từ năm 2009 đến năm 2011 và năm 2013 đến năm 2015). Gói ma túy bị thu giữ, Th mua của một người không rõ lai lịch ở khu vực Bến Đình, phường T, thành phố V bán với giá 300.000đ, khi mua ma túy thì Th mua ma túy tổng hợp, loại hàng Đá để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Th không kiểm tra mà bỏ vào túi và đi về phòng trọ nơi Th ở nên không biết người bán đã đưa nhầm Heroin cho Th. (BL 22 đến 31 và 32,33)

Tại Bản kết luận giám định số 118/GĐMT-PC09(Đ4) ngày 08/4/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất bột màu trắng chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín gửi đến giám định có khối lượng 0,2028 gam loại Heroine là chất ma túy. (BL 38)

Quá trình điều tra Bùi Văn Th không có ý kiến, khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên và tại phiên tòa Th đồng ý nội dung kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 141/CT-VKS ngày 11/7/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Bùi Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Bùi Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Bùi Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Th từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù; xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng bị thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi tàng trữ khối lượng 0,2028 gam loại Heroine là chất ma túy của bị cáo Bùi Văn Th với mục đích để sử dụng cho bản thân đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố bị cáo Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” khung hình phạt tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi của bị cáo là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ ma túy gây tác hại vô cùng nguy hiểm đến sức khỏe, tinh thần của người sử dụng, tác động theo chiều hướng tiêu cực đến đời sống xã hội, mầm mống của những căn bệnh hiểm nghèo, dễ dẫn dắt người sử dụng ma túy vào con đường phạm tội, nhưng do là con nghiện, cần ma túy để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Ủy ban nhân dân huyện Long Điền ra Quyết định số 3829/QĐ-UBND ngày 16/12/2013 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục Lao động và dạy nghề tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và trước đó năm 2011 đến năm 2013 đã đi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ). Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân, khi cai nghiện trở về bị cáo không lo làm ăn lương thiện, mà tiếp tục nghiện ma túy dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo buộc bị

cáo phải cách ly ra ngoài đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục riêng bị cáo, đồng thời bảo đảm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo tốt, làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Vật chứng:

- 01 gói ma túy theo kết luận giám định niêm phong số 118/GĐMT-PC09 (Đ4) ngày 08/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có khối lượng là 0,2028 gam chất ma túy loại Heroin, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

[6] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông tại khu vực Bến Đình, phường T, thành phố V bán ma túy cho Bùi Văn Th do không rõ lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Văn Th** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Văn Th 20 (hai mươi) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2019.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 118/GĐMT-PC09 (Đ4) ngày 08/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thị hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 168/BB.THA ngày 22/7/2019.

3. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn Th phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án t trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Phụng

1.